TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2022/QĐST- VDS	*Thành phố Huế, ngày 28 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Phương Dung.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên họp: Ông Lê Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Huế mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 332/2021/TLST - VDS ngày 18/11/2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2022/QĐST - DS ngày 15 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Thị T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

- *Người liên quan:* Anh Nguyễn P, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986;
+ Anh Nguyễn T, sinh năm 1990;
+ Anh Nguyễn T, sinh năm 1991;
+ Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1994;
+ Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T. Đều có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 19/8/2021 và lời khai của bà Trần Thị T trình bày: Chồng bà là ông Nguyễn T, chết năm 2000. Quá trình chung sống vợ chồng ông bà sinh được 06 người con chung là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, Nguyễn P, sinh năm 1988, Nguyễn T, sinh năm 1990, Nguyễn Hữu L, sinh năm 1996, Nguyễn T, sinh năm 1991, Nguyễn Hữu L, sinh năm 1994. Anh Nguyễn P đã bị bệnh động kinh từ nhỏ, không kiểm soát được hành vi và cảm xúc của mình việc tắm rửa, ăn uống, vệ sinh cá nhân đều phải có người chăm sóc. Lớn lên không thể

đi học, không có vợ con. Ngày 20/8/2021 anh P được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh T cấp giấy xác nhận khuyết tật dạng khuyết tật thần kinh – tâm thần, mức độ nặng và đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Để có căn cứ cho việc cử người giám hộ, thực hiện một số giao dịch dân sự liên quan đến anh P, nên bà Trần Thị T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Huế tuyên bố anh Nguyễn P, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T là một người mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiền trình bày của người làm chứng: Các anh, chị Nguyễn Thị H, Nguyễn T, Nguyễn T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Hữu L đều xác nhận lời trình bày của bà T là hoàn toàn đúng và nhất trí với ý kiến của bà T là đề nghị Tòa án tuyên bố anh Nguyễn P là một người mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên họp đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T về việc tuyên bố anh Nguyễn P là một người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Huế nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn P, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T là một người mất năng lực hành vi dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Huế thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung yêu cầu:* Anh Nguyễn P, sinh năm 1988 là con ruột của bà Trần Thị T và ông Nguyễn T (chết năm 2000), hiện đang sinh sống cùng bà T tại địa chỉ tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T, tiền sử bị đuối nước có hôn mê lúc 02 tuổi, chậm phát triển tâm thần và co giật kiểu động kinh từ nhỏ, từng điều trị nội trú tại Trung tâm Nhi khoa – Bệnh viện Trung ương Huế, nhận thuốc ngoại trú tại Trạm Y tế phường T, đã bỏ điều trị hơn 01 năm nay. Triệu chứng tâm thần, thần kinh: Tỉnh táo, tiếp xúc kém, hỏi không nói, chỉ ú ớ, cảm xúc: không thích hợp, hay cười vô cớ; chậm biết đi, chậm biết nói, không thể học hành, không biết tiền bạc và không biết tính toán, không làm được việc gì cả, sống phụ thuộc vào gia đình, đại tiểu tiện không tự chủ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân do bà T trực tiếp chăm sóc, giảm sút hoạt động có ý chí, cơn co giật chân tay, trợn mắt, sủi bọt mép, mất ý thức, trí tuệ chậm phát triển.

Ngày 20/8/2021, anh P được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H, tỉnh T cấp giấy xác nhận khuyết tật dạng khuyết tật trí tuệ, mức độ nặng và đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 1100/KLGĐ ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Miền Trung đã kết luận thời điểm hiện tại anh Nguyễn P như sau:

- Về y học: Động kinh cơn lớn (G40)/ Chậm phát triển tâm thần mức độ trầm trọng (F73).

- Về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

[3] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và kết luận giám định pháp y tâm thần và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Huế nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T, về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn P là một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật khác có liên quan.

[4] *Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm*: Bà Trần Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 361, 369, 370, 376, 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, khoản 1 điều 22 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị T về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn P mất năng lực hành vi dân sự.

2.Tuyên bố: Anh Nguyễn P, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh T là một người mất năng lực hành vi dân sự.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3.Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng, tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000732 ngày 18/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ban hành quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- UBND phường Thuận An, TP Huế;
- Đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Phương Dung